UBND TỈNH AN GIANG
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT

Số: 658 /TB-XS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 10 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO
MỜI CHÀO HÀNG CẠNH TRANH

Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang có kế hoạch tổ chức chào hàng cạnh tranh theo Luật Đấu thầu như sau:

Tên gói thầu: **Mua sắm 01 xe ô tô, nhãn hiệu xe Ford Tourneo 2.0L Titanium, loại 07 chỗ ngồi, xe máy xăng, sản xuất năm 2019 hoặc tương đương.**

Địa điểm: Công ty TNHH MTV Xổ Số Kiến Thiết An Giang (Số 64C Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

Thực hiện theo hình thức chào hàng cạnh tranh trong nước.

Bên mời thầu mời tất cả các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu nêu trên.

Nhà thầu có nguyện vọng tham gia chào giá cạnh tranh; tải HSYC qua Website Công ty tại địa chỉ: ***http://www.xsktangiang.com.vn***

Thời gian nhận Hồ sơ yêu cầu chào hàng bắt đầu: **Từ ngày 10/12/2019 đến 8 giờ ngày 17/12/2019.**

Thời gian đóng thầu: **8 giờ ngày 17/12/2019.**

Nhà thầu nộp Hồ sơ dự thầu phải kèm theo bảo đảm dự thầu trị giá: **18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng),** bằng hình thức thư bảo lãnh của ngân hàng thương mại *(gửi về phòng Kế hoạch Kinh doanh - Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang, số 64C Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang)*, chậm nhất là **8 giờ ngày 17/12/2019.**

Hồ sơ đề xuất sẽ được mở vào lúc: **8 giờ ngày 17/12/2019** tại Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang, số 64C Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Phòng KHKD + TVKT;
- Các nhà cung cấp;
- Hội đồng tư vấn;
- Lưu HC.

CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1600190393 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG
T.P LONG XUYÊN - T. AN GIANG

Trần Văn Lắm

UBND TỈNH AN GIANG
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT

Số: 659 /HSYC-XS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 10 tháng 12 năm 2019

HỒ SƠ YÊU CẦU
CHÀO HÀNG CẠNH TRANH

"Mua sắm 01 xe ô tô, nhãn hiệu xe Ford Tourneo 2.0L Titanium, loại 07 chỗ ngồi, xe máy xăng, sản xuất năm 2019 hoặc tương đương".

Đại diện hợp pháp của bên mời thầu
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1600190393 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG
T.P LONG XUYÊN - T. AN GIANG

Trần Văn Lắm

MỤC LỤC

Từ ngữ viết tắt 3
A. Chỉ dẫn đối với nhà thầu 4
B. Yêu cầu về kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá 8
Yêu cầu về kỹ thuật 8
Tiêu chuẩn đánh giá 9
C. Biểu mẫu 11
Mẫu số 1. Đơn chào hàng 11
Mẫu số 2. Giấy ủy quyền 12
Mẫu số 3. Thỏa thuận liên danh 13
Mẫu số 4. Biểu giá chào 15
D. Dự thảo hợp đồng 16

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

BDL	Bảng dữ liệu
HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh
HSĐX	Hồ sơ đề xuất
ĐKC	Điều kiện chung của hợp đồng
ĐKCT	Điều kiện cụ thể của hợp đồng
TCĐG	Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu
Luật sửa đổi	Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2013.
Nghị định 63/CP	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.
VND	Đồng Việt Nam

A. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ THẦU

Mục 1. Nội dung gói thầu

Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh gói thầu: Mua sắm 01 xe ô tô, nhãn hiệu xe Ford Tourneo 2.0L Titanium, loại 07 chỗ ngồi, xe máy xăng, sản xuất năm 2019 hoặc tương đương.

Mục 2. Phạm vi cung cấp

STT	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm cung cấp	Ghi chú
1	Xe ô tô loại 07 chỗ ngồi. Nhãn hiệu xe Ford Tourneo 2.0L Titanium, xe máy xăng, sản xuất năm 2019, xe màu trắng mới 100% hoặc tương đương.	Chiếc	01	Công ty TNHH một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang	

Mục 3. Thời hạn cung cấp hàng hóa

Thời hạn cung cấp hàng hóa trong vòng 30 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng.

Mục 4. Nội dung của HSĐX

1. HSĐX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời thầu và nhà thầu liên quan đến việc chào hàng cạnh tranh phải được viết bằng tiếng Việt.

2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu: HSĐX do nhà thầu chuẩn bị phải cung cấp các loại văn bản pháp lý sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp lệ;

- Có đủ năng lực kỹ thuật và tài chính đáp ứng yêu cầu của HSYC;

- Đơn chào hàng theo Mẫu số 1 Phần C;

- Biểu giá chào theo Mẫu số 4 Phần C;

- Văn bản thỏa thuận giữa các thành viên theo Mẫu số 3 Phần C trong trường hợp liên danh;

- Các tài liệu khác:

+ Giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc đại lý ủy quyền.

+ Có 01 hoặc 02 Hợp đồng tương tự đã thực hiện.

+ Các tài liệu làm rõ kế hoạch giao hàng, bảo hành, hậu mãi,...

+ Các tài liệu khác (nếu có).

Mục 5. Đảm bảo chào hàng cạnh tranh

1. Khi tham gia chào hàng, nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu trước thời điểm đóng thầu theo quy định. Trường hợp liên danh, bảo đảm dự thầu của nhà thầu liên danh phải nêu đầy đủ tên của tất cả các thành viên trong liên danh để đảm bảo trách nhiệm tham dự thầu của nhà thầu liên danh. **Số tiền Bảo đảm dự chào hàng**

cạnh tranh là: 18.000.000 đồng, bằng hình thức nộp thư bảo lãnh của Ngân hàng cho Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang. Thời gian hiệu lực của bảo đảm dự chào hàng cạnh tranh **là 60 ngày kể từ ngày 17/12/2019 đến ngày 17/02/2020**.

2. Đối với Nhà thầu không trúng thầu sẽ được hoàn trả bảo đảm dự chào hàng cạnh tranh sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả Chào hàng cạnh tranh;

3. Đối với Nhà thầu trúng thầu, số tiền bảo đảm dự chào hàng cạnh tranh sẽ được chuyển sang bảo đảm thực hiện hợp đồng (từ 2% đến 3% giá trị hợp đồng) hoặc nộp thư bảo lãnh của Ngân hàng (bản chính) sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả Chào hàng cạnh tranh.

Mục 6. Đơn chào hàng

Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (người đại diện theo pháp luật của nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Phần C).

Mục 7. Giá chào hàng

1. Giá chào hàng là giá do nhà thầu nêu trong đơn chào hàng sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá chào hàng phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của HSYC. Giá chào hàng được chào bằng đồng tiền Việt Nam.

2. Trường hợp nhà thầu có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSĐX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSĐX thì nhà thầu phải thông báo cho bên mời thầu trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX hoặc phải có bảng kê thành phần HSĐX trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng loại hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào.

3. Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 4 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu.

Mục 8. Thời gian có hiệu lực của HSĐX

Thời gian có hiệu lực của HSĐX là 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSĐX **là 8 giờ ngày 17/12/2019 đến ngày 17/01/2020**.

Mục 9. Chuẩn bị và nộp HSĐX

1. HSĐX do nhà thầu chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào hàng, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSĐX (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào hàng) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

2. Nhà thầu nộp HSĐX đến bên mời thầu bằng cách gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện, nhưng phải đảm bảo bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX **là 8 giờ ngày 17/12/2019**. HSĐX của nhà thầu gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSĐX là không hợp lệ và bị loại.

Hồ sơ đề xuất nộp tại:

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang: Số 64C, đường Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Mục 10. Mở thầu

1. Việc mở thầu được tiến hành công khai ngay sau thời điểm đóng thầu theo ngày, giờ, địa điểm phát hành và nhận hồ sơ mời thầu trước sự chứng kiến của những người có mặt và không phụ thuộc vào sự có mặt hay vắng mặt của các nhà thầu được mời. Bên mời thầu có thể mời đại diện của các cơ quan có liên quan đến tham dự lễ mở thầu.

2. Bên mời thầu tiến hành mở lần lượt HSĐX của từng nhà thầu có tên trong danh sách mua HSYC và nộp HSĐX trước thời điểm đóng thầu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về hậu quả hoặc sự bất lợi nếu không tuân theo quy định trong HSYC như nhà thầu không niêm phong hoặc làm mất niêm phong HSĐX trong quá trình chuyển tới bên mời thầu, không ghi đúng các thông tin trên túi đựng HSĐX theo hướng dẫn. HSĐX của nhà thầu nộp sau thời điểm đóng thầu sẽ không được mở và được trả lại nguyên trạng cho nhà thầu.

3. Việc mở HSĐX của từng nhà thầu được thực hiện theo trình tự như sau:

a) Kiểm tra niêm phong HSĐX;

b) Mở HSĐX;

c) Đọc và ghi vào biên bản các thông tin chủ yếu:

- Tên nhà thầu;
- Số lượng bản gốc, bản chụp HSĐX;
- Thời gian có hiệu lực của HSĐX;
- Giá dự thầu ghi trong đơn chào hàng;
- Thư giảm giá (nếu có);
- Các thông tin khác có liên quan.

4. Biên bản mở thầu cần được đại diện bên mời thầu, đại diện của từng nhà thầu có mặt và đại diện các cơ quan liên quan tham dự ký xác nhận.

Mục 11. Đánh giá các HSĐX

Việc đánh giá HSĐX được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSĐX, bao gồm:

a) Tư cách hợp lệ của nhà thầu theo quy định tại khoản 2 Mục 4 phần này (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của bên mời thầu).

b) Thời gian và chữ ký hợp lệ trong các tài liệu như đơn chào hàng, biểu giá chào, thỏa thuận liên danh (nếu có);

c) Hiệu lực của HSĐX theo quy định tại Mục 7 phần này.

HSĐX của nhà thầu sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu nhà thầu không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

2. Đánh giá về mặt kỹ thuật: Bên mời thầu tiến hành đánh giá theo các yêu cầu về mặt kỹ thuật trong HSYC đã vượt qua đánh giá sơ bộ trên cơ sở các yêu cầu của HSYC và tiêu chuẩn đánh giá. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí "đạt", "không đạt". HSĐX vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là "đạt".

Những HSĐX đạt yêu cầu về mặt kỹ thuật mới được xác định giá đánh giá.

Mục 12. Xác định giá đánh giá

Bên mời thầu xác định giá đánh giá của các HSĐX theo trình tự sau đây: xác định giá dự thầu; sửa lỗi; hiệu chỉnh các sai lệch;

Bên mời thầu so sánh giá chào của các HSĐX đáp ứng về kỹ thuật để xác định HSĐX có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất.

Mục 13. Sửa lỗi

Bên mời thầu tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) theo quy định tại Điều 17 Nghị định 63/CP.

Mục 14. Điều kiện đối với nhà thầu được đề nghị trúng thầu

1. Nhà thầu được đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSĐX hợp lệ và đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật trong HSYC;

- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSĐX với tư cách là nhà thầu chính và không có vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

- Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch.

2. Nhà thầu không được đề nghị trúng thầu

- Nhà thầu tự liên hệ với ngân hàng để làm thủ tục tất toán thư đảm bảo dự chào hàng cạnh tranh.

Mục 15. Thông báo kết quả chào hàng

Bên mời thầu thông báo kết quả chào hàng bằng văn bản cho tất cả các nhà thầu tham gia nộp HSĐX sau khi có quyết định phê duyệt kết quả chào hàng. Đối với nhà thầu trúng thầu phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

Mục 16. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời thầu tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu trúng thầu để chủ đầu tư ký kết hợp đồng.

Mục 17. Xử lý vi phạm

Trường hợp nhà thầu có các hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của Luật Đấu thầu, Luật sửa đổi, Nghị định 63/CP và các quy định pháp luật khác liên quan.

B. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

1. Yêu cầu về kỹ thuật

Tiêu chí	Yêu cầu
Nhãn hiệu	**Xe ô tô loại 07 chỗ ngồi. Nhãn hiệu xe Ford Tourneo 2.0L Titanium, xe máy xăng, sản xuất năm 2019, mới 100% hoặc tương đương.**
Màu xe	**Màu trắng**
Thông số kỹ thuật	
Dài x Rộng x Cao	4976 x 2095 x 1990
Chiều dài cơ sở (mm)	2933
Hộp số	Tự động 6 cấp (thủy lực biến mô)
Kiểu động cơ	2.0L Ecoboost
Công suất cực đại (HP/vòng/phút)	198 Hp (147)/5500 vp
Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)	300 Nm/3000 vp
Lốp	215/65R16
Hệ thống túi khí	06 túi khí
Hệ thống an toàn	ABS, EBD, ESP, TCS
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Trước/Sau
Phanh đĩa trước và sau	Đĩa/Đĩa
Cửa sổ trời	Có
Màn hình	7" + Video + Ảnh
Hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
Camera lùi	Có
Ga tự động	Có

Tiêu chí	Yêu cầu
Thông số kỹ thuật	
Điều hòa tự động	Có
Chất liệu ghế	Da cao cấp
Gương chiếu hậu ngoài chỉnh điện	Có + Gập điện + Sấy
Ghế điều chỉnh điện	Có
Hệ thống âm thanh	USB, Bluetooth, 6 loa
Gương chiếu hậu trong xe	Tự động chống chói
* Thời gian bảo hành: 36 tháng hoặc 100.000 km đầu tiên	
*** Các yêu cầu khác:**	
- Tiến độ cung cấp tối đa 30 ngày.	
- Địa điểm giao hàng: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang	
- Dịch vụ kỹ thuật: Nhà thầu khi trúng thầu phải cung cấp cho bên mời thầu: + Cung cấp các tài liệu chỉ dẫn chi tiết về vận hành và bảo dưỡng. + Hướng dẫn cho Chủ đầu tư về việc chạy thử, vận hành, bảo dưỡng, bảo trì.	
*** Chú ý:** - Nhà thầu phải nộp HSĐX gồm 01 bản gốc và 03 bản chụp, tất cả được niêm phong; - Các tiêu chí kỹ thuật nêu trên là những yêu cầu tối thiểu, khuyến khích các nhà thầu chào hàng với những hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn *(được xem như yếu tố vượt trội)* - Các yêu cầu về bảo hành và bảo trì: phải có chế độ bảo hành bảo trì đúng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất;	

2. Tiêu chuẩn đánh giá

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí "đạt", "không đạt". HSĐX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là "đạt".

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		
		Đạt	**Chấp nhận được**	**Không đạt**
1	**Phạm vi cung cấp**			
	- Đúng chủng loại hàng hóa	Đúng chủng loại		Không đúng chủng loại
	- Đủ số lượng hàng hóa	Đủ số lượng hàng hóa		Không đủ số lượng hàng hóa
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng	Có tài liệu bằng tiếng Việt và tiếng Anh	Có tài liệu bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh	Không có tài liệu hướng dẫn sử dụng
2	**Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa:** - Nêu đầy đủ tính năng kỹ thuật đúng danh mục, có nhãn hiệu và model cụ thể, xuất xứ đầy đủ và rõ ràng - Các thông số kỹ thuật có tính vượt trội - Có diễn giải các thông số đáp ứng theo yêu cầu	Có nêu đầy đủ và chi tiết	Có nêu đầy đủ	Không nêu cụ thể
3	**Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:** Bảo hành: ≥ 36 tháng hoặc 100.000 km tùy điều kiện nào đến trước. Công tác bảo trì:	Đáp ứng đúng yêu cầu Nêu cụ thể kế hoạch bảo trì	Có nêu nhưng chưa cụ thể	Không đáp ứng đúng yêu cầu Không nêu cụ thể
	Hướng dẫn sử dụng:	Có nội dung cụ thể (nêu rõ trong HSĐX)	Có nhưng không cụ thể	Không có kế hoạch
4	**Thời gian thực hiện:**			
	Thời gian giao hàng	≤ 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng		> 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
	Đánh giá **- Đáp ứng** **- Không đáp ứng**	***Đạt hoặc chấp nhận được tất cả nội dung trên***		***Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên***

Ghi chú: HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả nội dung yêu cầu cơ bản đều được đánh giá là "đạt", các nội dung yêu cầu không cơ bản được đánh giá là *"đạt"* hoặc *"chấp nhận được"*.

C. BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO HÀNG

_____, ngày ____ tháng _____ năm ____

Kính gửi: _____ *[Ghi tên bên mời thầu]*

(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh số ____ *[Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ *[Ghi tên nhà thầu]*, cam kết thực hiện gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ]* cùng với biểu giá kèm theo.

Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày *[Ghi số ngày]*, kể từ ___ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ *[Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất]*.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu [1]

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

---

[1] *Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà thầu bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 17 Phần A của HSYC này.*

Mẫu số 3

THỎA THUẬN LIÊN DANH[5]

_____, ngày _ tháng _ năm _____

Gói thầu: _____ *[Ghi tên gói thầu]*

Thuộc dự án: _____ *[Ghi tên dự án]*

- Căn cứ[6] _____ *[Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội];*

- Căn cứ[6] _____ *[Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu];*

- Căn cứ hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh gói thầu _____ *[Ghi tên gói thầu]* ngày ___ tháng ____ năm ____ *[ngày được ghi trên HSYC];*

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên thành viên liên danh ____ *[Ghi tên từng thành viên liên danh]*

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Giấy ủy quyền số _____ ngày_____tháng____năm_____ *(trường hợp được ủy quyền).*

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để tham gia thực hiện gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* thuộc dự án ____ *[Ghi tên dự án].*

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến gói thầu này là: ____ *[Ghi tên của liên danh theo thỏa thuận].*

3. Các thành viên cam kết không thành viên nào được tự ý tham gia độc lập hoặc liên danh với thành viên khác để tham gia thực hiện gói thầu này. Trường hợp trúng thầu, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong hợp đồng trừ khi được sự đồng ý bằng văn bản của các thành viên trong liên danh. Trường hợp thành viên của liên danh từ

---

[5] *Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung thỏa thuận liên danh theo Mẫu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.*

[6] *Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.*

chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh

- Bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư theo quy định nêu trong hợp đồng

- Hình thức xử lý khác ____ [nêu rõ hình thức xử lý khác].

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất phân công trách nhiệm để thực hiện gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* thuộc dự án ____ *[Ghi tên dự án]* đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho ____ *[Ghi tên một bên]* làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau [7]:

[- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYC và văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Các công việc khác trừ việc ký kết hợp đồng ____ [ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)].

2. Các thành viên trong liên danh ____ *[ghi cụ thể phần công việc, trách nhiệm của từng thành viên, kể cả thành viên đứng đầu liên danh và nếu có thể ghi tỷ lệ phần trăm giá trị tương ứng].*

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;

- Nhà thầu liên danh không trúng thầu;

- Hủy chào hàng cạnh tranh gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* thuộc dự án ____ *[Ghi tên dự án]* theo thông báo của bên mời thầu.

Thỏa thuận liên danh được lập thành _____bản, mỗi bên giữ ____ bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH

[ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

---

[7] *Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.*

Mẫu số 4

BIỂU GIÁ CHÀO

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa	Thời hạn bảo hành	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (7) x (9)
1	.....								.....
2	.....								.....
3	.....								.....
...									.....
Cộng									.....
Thuế									.....
Phí (nếu có)									.....
Tổng cộng									.....

*** Đơn giá đã bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt, chi phí thử xe, chi phí hướng dẫn sử dụng, chuyển giao sản phẩm.**

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

HỢP ĐỒNG KINH TẾ [8]

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ, qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số ...../QĐ.XS ngày .../.../2019 của Chủ tịch Công Ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang, về việc phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh gói thầu: Mua sắm 01 xe ô tô, nhãn hiệu xe Ford Tourneo 2.0L Titanium, loại 07 chỗ ngồi, xe máy xăng, sản xuất năm 2019 hoặc tương đương.

Căn cứ Thông báo trúng thầu số .../TB-XS ngày .../.../..... của Công ty TNHH MTV Xổ Số Kiến Thiết An Giang.

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày ... tháng ... năm .....

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

1. CHỦ ĐẦU TƯ (sau đây gọi là Bên A):

Tên đơn vị: **CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG**

Địa chỉ: số 64C Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Đại diện:

Chức vụ:

Điện thoại: 0296.3852420 Fax: 0296.3852021

Mã số thuế: 1600190393

Tài khoản: 6700211000031 tại Ngân Hàng NN&PTNT Việt Nam Chi nhánh An Giang.

2. NHÀ THẦU (sau đây gọi là Bên B):

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Đại diện:

Chức vụ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Tài khoản:

Hai bên thỏa thuận ký Hợp đồng "Mua sắm 01 xe ô tô, nhãn hiệu xe Ford Tourneo 2.0L Titanium, loại 07 chỗ ngồi, xe máy xăng, sản xuất năm 2019 hoặc tương đương" với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng:

Bên A đồng ý mua của Bên B 01 xe ô tô Ford Tourneo 2.0L Titanium, loại 07 chỗ ngồi, xe máy xăng, sản xuất năm 2019 hoặc tương đương; đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa; đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật như đã nêu trong biên bản thương thảo hợp đồng.

---

[8] *Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung dự thảo hợp đồng theo Mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi thương thảo có sự khác biệt so với dự thảo hợp đồng.*

Điều 2. Hình thức hợp đồng: Trọn gói

Điều 3. Số lượng và đơn giá

STT	Loại xe	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Xe ô tô, nhãn hiệu xe Ford Tourneo 2.0L Titanium, loại 07 chỗ ngồi, xe máy xăng, sản xuất năm 2019 hoặc tương đương	01		
			Cộng	
			Thuế VAT 10%	
	Tổng cộng			
(Bằng chữ: ...)				

(bảng chi tiết thông số kỹ thuật đính kèm)

Giá trên đã bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt, chi phí thử xe, chi phí hướng dẫn sử dụng, chuyển giao sản phẩm.

Chưa bao gồm: thuế trước bạ, bảo hiểm, lệ phí đăng ký, lệ phí đăng kiểm và chi phí làm thủ tục cấp biển số xe.

Điều 4: Địa điểm, vận chuyển bốc xếp và thời gian giao nhận xe.

1. Địa điểm giao xe: tại Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang, số 64C Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2. Toàn bộ chi phí vận chuyển, bốc xếp do Bên B chịu.

3. Thời gian giao nhận xe: Bên B phải hoàn thành toàn bộ các công việc như đã nêu tại Điều 3 của hợp đồng này.

- Trước khi giao xe, Bên B phải thông báo và thống nhất với Bên A về thời điểm cụ thể.

- Thời giao nhận xe: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 5. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu như sau:

1. Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: trước khi hợp đồng có hiệu lực.

2. Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: từ 2% đến 3% giá trị hợp đồng.

3. Hình thức: Nộp thư bảo lãnh của Ngân hàng (bản chính) hoặc chuyển tiền đảm bảo dự chào hàng cạnh tranh sang (từ 2% đến 3% giá trị hợp đồng).

4. Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hoàn tất giao nhận xe (30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng).

Điều 6. Tính hợp lệ của xe

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của xe; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của xe và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà xe có xuất xứ.

Điều 7. Cung cấp, kiểm tra và thử nghiệm xe

1. Bên B phải cung cấp xe và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo), cụ thể là:

- Bên B cung cấp các tài liệu chứng minh tính phù hợp của xe dưới hình thức văn bản và số liệu:

+ Tài liệu kỹ thuật do nhà sản xuất phát hành kèm theo bản dịch ra Tiếng Việt;

+ Giấy phép (uỷ quyền) bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận đại lý (bản chụp có công chứng Nhà nước);

+ Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hoá chào thầu phù hợp với yêu cầu như đã nêu trong hồ sơ yêu cầu;

+ Tiêu chuẩn công nghệ chế tạo các thiết bị chính;

+ Phương án bảo hành;

+ Phương án bảo trì, cung cấp phụ tùng thay thế.

- Các tài liệu do Bên B phát hành phải được đại diện hợp pháp của Bên B ký và đóng dấu.

2. Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm xe được cung cấp để đảm bảo xe có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm:

- Xe được kiểm tra trước tại địa điểm nhận xe của Bên A tại thời điểm bàn giao.

- Khi tiến hành bàn giao, Bên B cùng với Bên A kiểm tra các yêu cầu kỹ thuật và chất lượng xe trước khi bàn giao.

- Mọi chi phí kiểm tra, chạy thử do Bên B chịu.

+ Trường hợp xe không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối không nhận và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật.

+ Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh xe không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

+ Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm xe của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B.

Điều 8. Bản quyền và bảo hiểm xe

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến xe mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Xe do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

Điều 9. Phương thức thanh toán

1. Hình thức thanh toán: bằng chuyển khoản.

2. Thời hạn thanh toán: Sau khi bên B hoàn thành việc giao nhận xe, cung cấp đầy đủ hồ sơ xe theo nội dung ghi trong hợp đồng và hồ sơ chứng từ thanh toán hợp lệ thì Bên A sẽ thanh toán cho bên B 100% giá trị hợp đồng trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận xe và cung cấp đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của Bên B theo quy định của Bên A.

3. Hồ sơ thanh toán gồm:

- Giấy đề nghị thanh toán;

- Sổ bảo hành của nhà sản xuất, có thời hạn 36 tháng hoặc 100.000 km đầu tiên tuỳ thuộc điều kiện nào xảy ra trước kể từ ngày ký biên bản bàn giao nghiệm thu;

- Biên bản nghiệm thu và bàn giao xe đưa vào sử dụng;

- Giấy chứng nhận đại lý bán hàng uỷ quyền của nhà sản xuất;

- Giấy chứng nhận nguồn gốc nhập khẩu;

- Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng xe;

- Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường;

- Có đầy đủ Catalog và tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo dưỡng vận hành xe ôtô (có bản dịch bằng tiếng Việt);

- Biên bản thanh lý hợp đồng và hoá đơn tài chính;

- Các tài liệu khác liên quan đến việc đăng ký, đăng kiểm xe của Bên A cho các cơ quan chức năng cấp phép.

Điều 10. Bảo hành

Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau:

- Thời hạn bảo hành: 36 tháng hoặc 100.000 km đầu tiên tùy thuộc điều kiện nào xảy ra trước kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, bàn giao;

- Sổ bảo hành của nhà sản xuất có hiệu lực kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, bàn giao đến khi hết thời gian bảo hành.

- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng xe trong thời hạn bảo hành:

+ Trong vòng 48 tiếng kể từ khi Bên B nhận được thông báo của Bên A về các hư hỏng, khuyết tật phát sinh (dưới dạng công văn, fax, email), Bên B phải có mặt kiểm tra khắc phục sự cố trong tình trạng xe bị hỏng hóc không thể di chuyển được do lỗi bộ phận kỹ thuật. Trường hợp, nếu xe vẫn có thể di chuyển trong thời gian bên A báo hỏng, bên A sẽ phải di chuyển xe đến trung tâm bảo hành của Ford.

+ Sau 48 tiếng kể từ khi nhận được thông báo của Bên A (trong tình trạng xe không thể di chuyển được nữa) mà Bên B không có mặt để khắc phục sự cố thì Bên A có quyền thuê các đơn vị khác đến khắc phục sự cố và chi phí để khắc phục sự cố này bên B phải trả, nếu những hư hỏng, khuyết tật phát sinh nằm trong quy định và phạm vi bảo hành của nhà sản xuất được liệt kê trong sổ bảo hành kèm theo.

+ Bên A có quyền yêu cầu đổi lại xe nếu phát hiện bị kém chất lượng, sai qui cách kỷ thuật so với hợp đồng tại thời điểm nhận xe. Sau khi Bên A ký vào Biên bản nghiệm thu và đồng ý nhận xe mọi phát sinh hư hỏng, khuyết tật phát sinh của xe sẽ được giải quyết theo quy định trong sổ bảo hành kèm theo xe.

Điều 11. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 3 và Điều 8 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

Điều 12. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ, đúng chất lượng xe như nêu tại Điều 1 và Điều 3 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 13. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 14. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 10 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế:

- Đưa ra Toà án tỉnh An Giang để giải quyết.
- Mọi kết luận của Toà án tỉnh An Giang là quyết định cuối cùng mà hai bên chấp hành.
- Chi phí giải quyết tranh chấp sẽ do Bên thua kiện chịu.

Điều 15. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký, sẽ được thực hiện cho đến khi các nghĩa vụ của hai bên hoàn thành đầy đủ.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, chủ đầu tư giữ 04 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ	ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA THEO HỢP ĐỒNG
(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày ____ tháng ____ năm ____)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở HSYC, HSĐX và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm danh mục hàng hóa được cung cấp].

Danh mục hàng hóa:

1....
2....
3....
...